



NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT KHI HỌC TẠI TDTU NĂM 2019

GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH DÀNH CHO CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO

(Trích từ quy định đào tạo Tiếng Anh cho sinh viên chính quy chương trình chất lượng cao)

- Chuẩn đầu ra Tiếng Anh chương trình chất lượng cao: Sinh viên đạt **trình độ B2** (quốc tế), tương đương **IELTS 5.5** (hoặc các chứng chỉ quốc tế khác tương đương).
- Sinh viên đăng ký chọn học 01 trong 02 chương trình Tiếng Anh chất lượng cao (**Chương trình Inspire English và chương trình World English**) của Trường và **không thay đổi trong quá trình học**.
- Tiếng Anh chương trình chất lượng cao **INSPIRE ENGLISH và WORLD ENGLISH** gồm có 9 cấp độ (6 cấp chính thức, 3 cấp độ dự bị không thuộc chương trình đào tạo)
- Cấp độ lớp của sinh viên được xếp căn cứ vào kết quả **kiểm tra trình độ Tiếng Anh** đầu khóa hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (do sinh viên nộp vào).
- Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đạt mức điểm tối thiểu để được xét miễn một số cấp độ Tiếng Anh: TOEIC ≥ 450 (L+R), 30 (W), 50 (S); TOEFL iBT ≥ 31 ; IELTS 4.0, KET/PET ≥ 120 .
- Kế hoạch giảng dạy Tiếng Anh cho chương trình chất lượng cao triển khai ngay năm học đầu tiên, lộ trình **3-4 học kì**. Sau khi có kết quả thi xếp lớp đầu vào, tùy điều kiện đầu vào của SV đạt được, SV phải theo học Tiếng Anh theo lộ trình đào tạo do nhà Trường sắp xếp, bắt buộc 2 cấp độ/học kỳ cho tới khi đạt Tiếng Anh theo yêu cầu của Trường.
- Kết thúc English Advance 6/English Debate and Argumentation, SV cần đạt một trong các chứng chỉ quốc tế theo yêu cầu (tương đương IELTS 5.5) để xét đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh.

1. CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH – INSPIRE ENGLISH (IE)

Các khóa học tiếng Anh tại Trung tâm ngôn ngữ Sáng tạo (Creative Language Center - CLC) của TDTU bao gồm các cấp độ từ dự bị đến cao cấp. Thông qua từng khóa học sinh viên được hoàn thiện về kỹ năng ngôn ngữ như nghe, nói, đọc, viết, ngữ pháp, phát âm. Ngoài việc hoàn thiện khả năng về ngôn ngữ, sinh viên còn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động nhằm vận dụng ngôn ngữ vào các tình huống trong cuộc sống và công việc như giao tiếp, thảo luận, làm việc đội nhóm, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề.

Các khóa học được xây dựng và phát triển dựa vào khung Năng lực ngôn ngữ quốc tế (CEFR). Vì vậy bên cạnh mục tiêu đào tạo để sinh viên sử dụng ngôn ngữ thành thục trong đời sống và

công việc, IE còn cung cấp các kỹ năng để sinh viên có thể hoàn thành các chứng chỉ năng lực quốc tế từ B2 trở lên theo yêu cầu chung của chương trình đào tạo trong và ngoài nước.

❖ **Chương trình đào tạo tiếng Anh- Inspire English**

STT	TÊN HỌC PHẦN	Điểm xếp lớp CPT	Trên lớp	E-learning	Điểm IELTS	Điểm TOEFL iBT	Điểm Cambridge Exams	Điểm Cambridge BEC	TOEIC		
									Nghe & Đọc	Viết	Nói
CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH DỰ BỊ TẬP TRUNG											
1	English Foundation 1	< 15	75	25							
2	English Foundation 2	15 đến < 20	75	25							
3	English Foundation 3	20 đến < 30	75	25							
CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH CHÍNH THỨC											
4	English Community 1	30 đến < 35	75	25	4.0	≥ 31	KET/PET ≥ 120		≥ 450	≥ 30	≥ 50
5	English Community 2	35 đến < 40	75	25	4.5	≥ 34	PET/FCE ≥ 120	Pre. ≥ 120	≥ 500	≥ 70	≥ 90
6	English Community 3	40 đến < 50	75	25	5.0	≥ 45	PET/FCE ≥ 140	Pre. ≥ 140	≥ 550	≥ 120	≥ 120
7	English Fluency 4	50 đến < 63	75	25	5.5	≥ 48	PET/FCE ≥ 155	Pre. ≥ 155	≥ 580	≥ 140	≥ 150
8	English Fluency 5	63 đến < 65	75	25		≥ 50	PET/ FCE/ CAE ≥ 160	Van. ≥ 160	≥ 600	≥ 150	≥ 160
9	English Advance 6 & Exam Prep. (6 tín chỉ)	≥ 66	75 60	25 25							

Lưu ý: Về quy định học vụ Tiếng Anh, nếu Sinh viên không đạt được các cấp độ Tiếng Anh tối thiểu theo quy định thuộc lộ trình đào tạo của TDTU, sinh viên không được phép đăng ký các môn học khác/môn chuyên ngành để tập trung học Tiếng Anh đạt yêu cầu theo quy định.

Kết thúc học kì 03, sinh viên phải hoàn thành cấp độ English Community 3 hoặc Planner English, nếu SV không đạt sẽ dừng các môn khác để tập trung học Tiếng Anh. Kết thúc HK5, sinh viên phải đạt điểm P môn học English Advance 6 hoặc English Debate and Argumentation để đủ điều kiện ràng buộc môn tiên quyết cho các môn học theo CTĐT từ HK6 trở đi. Kết thúc học kì 7, sinh viên phải nộp chứng chỉ đầu ra quốc tế để được xét điểm M các học phần English

Advance 6 hoặc English Debate and Argumentation, mới đủ điều kiện tiên quyết cho các môn học kì 8.

❖ **Tổ chức giảng dạy:**

- Thời lượng học với giảng viên nước ngoài từ 20 – 30% tổng thời lượng học tiếng Anh. Sử dụng 100% tiếng Anh trong suốt quá trình học tập. Phòng học trang bị đầy đủ các trang thiết bị học tập và phù hợp với đặc thù giảng dạy tiếng Anh.
- Các công cụ hỗ trợ học tập: Hệ thống bài tập trực tuyến MyELT, eLab, các Câu lạc bộ tiếng Anh.
- Các quy định cần lưu ý: Quy định về điều kiện dự thi cuối khóa, quy định về chuẩn đầu ra tiếng Anh, quy định miễn học & thi các học phần tiếng Anh.

❖ **Điều kiện đạt từng cấp độ:**

Sinh viên phải hoàn thành đầy đủ các nội dung sau:

- Hoàn thành 80% khối lượng bài tập được giao.
- Bảo đảm chuyên cần theo đúng yêu cầu của trung tâm và nhà trường.
- Tham gia câu lạc bộ kỹ năng theo yêu cầu của chương trình
- Điểm tổng kết cấp độ (ĐTK) đạt từ 70.
- Bài thi cuối kỳ đạt tối thiểu*:
 - English Foundation 1 và English Foundation 2: từ 38% trên tổng điểm bài thi, tương đương 15 điểm/30.
 - English Foundation 3 và English Community 1: từ 50% trên tổng điểm bài thi, tương đương 15 điểm/30 điểm.
 - English Community 2 và English Community 3: từ 50% trên tổng điểm bài thi, tương đương 15 điểm/30 điểm.
 - English Fluency 4: từ 55% trên tổng điểm bài thi, tương đương 16 điểm/30.
 - English Fluency 5: từ 60% trên tổng điểm bài thi, tương đương 18 điểm/30.
 - English Advance 6: từ 50% trên tổng điểm bài thi, tương đương 15 điểm/30.

❖ **Phương thức đánh giá:**

Về phương thức đánh giá của chương trình IE, sinh viên được đánh giá tập trung vào quá trình học. Việc đánh giá không tập trung vào một bài kiểm tra định chuẩn (standardized tests) mà sẽ mở rộng việc theo dõi cả quá trình học tập của sinh viên, giúp sinh viên có trách nhiệm hơn, phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu.

- Điểm đánh giá quá trình (ĐQT): tỉ trọng 70% (theo thang 100), tương đương 70 điểm
- Điểm đánh giá cuối kỳ* (ĐCK): tỉ trọng 30% , tương ứng 30 điểm
- Điểm đánh giá theo thang 100. Điểm tổng kết (ĐTK) = ĐQT + ĐCK

* Điểm cuối kỳ phải đạt điều kiện tại mục Điều kiện đạt từng cấp độ.

❖ **Giới thiệu bài kiểm tra Tiếng Anh đầu khóa học:**

- Hình thức kiểm tra: Trên máy tính (30 đến 45 phút): Kiểm tra tổng quát về kỹ năng đọc, kiến thức ngôn ngữ và nghe.
- Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Anh.

❖ **Những nét đặc trưng của chương trình tiếng Anh - IE:**

- 100% giảng dạy bằng tiếng Anh với giảng viên nhiều kinh nghiệm;
- Tiếp cận với tài liệu học tập cập nhật và hiện đại nhất;
- Được đánh giá một cách toàn diện về năng lực tiếng Anh từ đó sinh viên sẽ nhận được hỗ trợ để hoàn thiện năng lực tiếng Anh phù hợp nhất;
- Hệ thống hỗ trợ học tập trực tuyến hiện đại và tiện ích;
- Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giao lưu với sinh viên quốc tế;
- Creative English Hub và Chatbox sẽ giúp sinh viên có điều kiện thực tập và vận dụng tiếng Anh trong thực tế;
- Chương trình hỗ trợ 24/7 từ các giảng viên, trợ giảng của IE;
- Cơ hội để trở thành phát thanh viên tiếng Anh của chương trình Talk Radio của IE;
- Tham gia các cuộc thi Hùng biện tiếng Anh và đạt giải;
- Đăng ký tham gia Trại Hè (Summer Camp) trong và ngoài nước như: Anh, Mỹ, Canada với mức học phí ưu đãi.
- Sinh viên được hỗ trợ tham gia các chương trình tăng cường tiếng Anh chuyên ngành, khóa ôn luyện chứng chỉ quốc tế, các chương trình ngoại ngữ khác như Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc,... với mức học bổng lên đến 50%.

Khung mô tả các loại hình kiểm tra đánh giá cho Inspire English

Phương thức	Mục tiêu	Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Số lần yêu cầu	Điểm thành phần
Đánh giá Quá trình (70%) Tại lớp	Theo dõi lộ trình phát triển, phản hồi kịp thời về những kỹ năng sinh viên cần cải thiện	1. Tham gia lớp học (Participation)	- Xây dựng bài - Sẵn sàng và tập trung - Chuyên cần - Tham gia skills clubs	1	10
		2. Kiểm tra mức độ tiến bộ (Progress tests)	- Cấu trúc, ngữ pháp - Từ vựng - Viết ngắn	2	10
		3. Thực hành kỹ năng nói (Speaking Portfolio)	- Thời lượng bài nói - Khả năng hoàn thành - Đánh giá từ thành viên - Phát âm - Tương tác với thành viên và GV	5	10
		4. Viết tự luận (Reflective Paper)	- Nội dung ý tưởng - Phát triển tư duy - Chất lượng bài viết	1	10

		5. Dự án (Group Project; Classroom Presentation, Public Speaking)	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng thuyết trình nhóm lớp - Kỹ năng thuyết trình công chúng - Khả năng ngôn ngữ - Sắp xếp, tổ chức - Nội dung và tư duy phân biện - Hình thức trình bày và viết ghi chú - Tổng thể 	2	30
Kiểm tra cuối kỳ (30%) Tập trung	Đánh giá kết quả cuối kỳ của sinh viên	6. Kỹ năng Đọc, Kiến thức về ngôn ngữ và Nghe	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức ngôn ngữ - Đọc và ngữ pháp - Nghe hiểu và nghe viết ghi chú 	1	30

Bảng Học phí theo Chương trình tiếng Anh Inspire English

STT	Trình độ	Môn học	Học phí (đ)
1	A1	English Foundation 1 (75 tiết)	3.500.000
2		English Foundation 2 (75 tiết)	3.500.000
3	A2	English Foundation 3 (75 tiết)	3.500.000
4		English Community 1 (75 tiết)	3.500.000
5	B1	English Community 2 (75 tiết)	3.500.000
6		English Community 3 (75 tiết)	3.500.000
7	B1+	English Fluency 4 (75 tiết)	3.500.000
8		English Fluency 5 (75 tiết)	3.500.000
9	B2	English Advance 6 (75 tiết) & Exam Prep. (60 tiết)	6.600.000

2.CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG ANH – WORLD ENGLISH (dành cho chương trình chất lượng cao)

Thế kỉ 21 là một thế giới không ngừng thay đổi với những tiến bộ liên tục về khoa học công nghệ, cũng như vô vàn thách thức về môi trường, xã hội, việc làm. Lớp học truyền thống chắc chắn không thể đáp ứng được nhu cầu trang bị kiến thức, kỹ năng và trải nghiệm cho các bạn sinh viên trong tương lai. Những nghiên cứu giáo dục mới nhất trên thế giới đã chứng minh những kỹ năng cho một công dân toàn cầu trong thế kỷ 21 cần: một tư duy mở, học hỏi không ngừng, kỹ năng giao tiếp, tư duy, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, trong đó tiếng Anh là một công cụ hữu hiệu và không thể thiếu.

Chương trình World English mang đến môi trường học tập, trải nghiệm với chương trình quốc tế cập nhật và hiệu quả nhất cho các bạn học sinh Việt Nam. Tiếng Anh không chỉ dừng lại ở chứng chỉ và bằng cấp.

Lưu ý: Về quy định học vụ Tiếng Anh, nếu Sinh viên không đạt được các cấp độ Tiếng Anh tối thiểu theo quy định thuộc lộ trình đào tạo của TDTU, sinh viên không được phép đăng ký các môn học khác/môn chuyên ngành để tập trung học Tiếng Anh đạt yêu cầu theo quy định.

Kết thúc học kì 03, sinh viên phải hoàn thành cấp độ English Community 3 hoặc Planner English, nếu SV không đạt sẽ dừng các môn khác để tập trung học Tiếng Anh. Kết thúc HK5, sinh viên phải đạt điểm P môn học English Advance 6 hoặc English Debate and Argumentation để đủ điều kiện ràng buộc môn tiên quyết cho các môn học theo CTĐT từ HK6 trở đi. Kết thúc học kì 7, sinh viên phải nộp chứng chỉ đầu ra quốc tế để được xét điểm M các học phần English Advance 6 hoặc English Debate and Argumentation, mới đủ điều kiện tiên quyết cho các môn học kì 8.

❖ **Tổ chức giảng dạy**

- Điều kiện đạt từng cấp độ

- Hoàn thành ít nhất 80% bài tập trực tuyến
- Tham gia ít nhất 80% các buổi học
- Tham gia câu lạc bộ kỹ năng theo yêu cầu của chương trình
- Điểm tổng kết đạt từ 70 điểm

- Bài thi cuối kỳ đạt tối thiểu:

+ **Chương trình World English (tiếng Việt- Anh)**

- Discover English and Explore English: từ 38% trên tổng điểm bài thi, tương đương 15 điểm/30.
- Use English and Planner English: từ 50% trên tổng điểm bài thi, tương đương 15 điểm/30 điểm.
- Creator English and Achiever English: từ 50% trên tổng điểm bài thi, tương đương 15 điểm/30 điểm.
- Influencer English: từ 55% trên tổng điểm bài thi, tương đương 16 điểm/30.
- Researcher English: từ 60% trên tổng điểm bài thi, tương đương 18 điểm/30.
- Debate and Argumentation English: từ 50% trên tổng điểm bài thi, tương đương 15 điểm/30.

- **Phương thức đánh giá**

- Điểm đánh giá quá trình (ĐQT): tỉ trọng 70% (theo thang 100), tương đương 70 điểm
- Điểm đánh giá cuối kỳ* (ĐCK): tỉ trọng 30% , tương ứng 30 điểm
- Điểm đánh giá theo thang 100. Điểm tổng kết (ĐTK) = ĐQT + ĐCK

*Điểm cuối kỳ phải đạt điều kiện tại mục Điều kiện đạt từng cấp độ.

❖ **Giới thiệu bài kiểm tra Tiếng Anh đầu khóa học:**

Vòng 1: Làm bài kiểm tra xếp lớp của Cambridge Assessment English

Vòng 2: Bài thi Nói (10-12 phút) và Viết (60 phút)

Khung mô tả các loại hình kiểm tra đánh giá cho World English (HQ)					
Phương thức	Mục tiêu	Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Số lần yêu cầu*	Điểm thành phần*
Đánh giá Quá trình (70%) Tại lớp	Theo dõi lộ trình phát triển, phản hồi kịp thời về những kỹ năng sinh viên cần cải thiện	1. Tham gia lớp học (Participation)	- Xây dựng bài - Sẵn sàng và tập trung - Chuyên cần - Tham gia skills clubs	1	10
		2. Kiểm tra mức độ tiến bộ (Progress tests)	- Cấu trúc, ngữ pháp - Từ vựng - Viết ngắn	2	10
		3. Thực hành kỹ năng nói (Speaking Portfolio)	- Thời lượng bài nói - Khả năng hoàn thành - Đánh giá từ thành viên - Phát âm - Tương tác với thành viên và GV	5	10
		4. Viết tự luận (Reflective Paper)	- Nội dung ý tưởng - Phát triển tư duy - Chất lượng bài viết	1	10
		5. Dự án (Group Project; Professional Presentation; Professional Debate)	- Kỹ năng thuyết trình nhóm lớp - Kỹ năng thuyết trình công chúng - Kỹ năng tranh biện chuyên nghiệp - Khả năng ngôn ngữ - Sắp xếp, tổ chức - Nội dung và tư duy phân biện - Hình thức trình bày và viết ghi chú - Tổng thể	3	30
Kiểm tra cuối kỳ (30%) Tập trung	Đánh giá kết quả cuối kỳ của sinh viên	6. Kỹ năng Đọc, Kiến thức về ngôn ngữ và Nghe	- Kiến thức ngôn ngữ - Đọc và ngữ pháp - Nghe hiểu và nghe viết ghi chú	1	30

**Lưu ý: Trên đây là khung về loại hình đánh giá tổng quát. Số lần yêu cầu và điểm thành phần sẽ có thay đổi theo từng cấp độ.*

❖ **Mức học phí theo chương trình Tiếng Anh World English dành cho chương trình chất lượng cao**

STT	Trình độ	Môn học	Học phí (đ)
1	A1	Discover English (75 tiết)	4.500.000
2		Explore English (75 tiết)	4.500.000
3	A2	Use English (75 tiết)	4.500.000
4		Planner English (75 tiết)	4.500.000
5	B1	Creator English (75 tiết)	4.500.000
6		Achiever English (75 tiết)	4.500.000
7	B2+	Influencer English (120 tiết)	8.500.000
8		Researcher English (120 tiết)	9.500.000
9		English Debate and Argumentation + Exam Prep. (135 tiết)	